

Số: /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ  
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

**Dự án Khai thác mỏ đất san lấp và khoáng sản đi kèm tại xã Thành Tân,  
xã Thành Công và thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành**

*(Cấp lần đầu: Ngày 12 tháng 01 năm 2021;*

*Điều chỉnh lần thứ 1: Ngày 15 tháng 12 năm 2023;*

*Điều chỉnh lần thứ 2: Ngày tháng năm 2024).*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khai thác mỏ đất san lấp và khoáng sản đi kèm tại xã Thành Tân, xã Thành Công và thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành;*

*Căn cứ Quyết định số 4777/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khai thác mỏ đất san lấp và khoáng sản đi kèm tại xã Thành Tân, xã Thành Công và thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành;*

*Xét văn bản đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khai thác mỏ đất san lấp và khoáng sản đi kèm tại xã Thành Tân, xã Thành Công và thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành do Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Sơn nộp ngày 05/3/2024;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2016/SKHĐT-ĐTDN ngày 01 tháng 4 năm 2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khai thác mỏ đất san lấp và khoáng sản đi kèm tại xã Thành Tân, xã Thành Công và thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Sơn (được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 và điều chỉnh tại Quyết định số 4777/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023), với nội dung điều chỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất:

Nội dung Quy mô dự án tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh được điều chỉnh thành:

*“Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng 03 nhà điều hành tại 03 khu khai thác, tuyến đường vận tải khu 1, tuyến đường vận tải khu 2, tuyến đường vận tải khu 3; trong đó:*

*- Giai đoạn 1: Đầu tư xây dựng 01 nhà điều hành tại 01 khu khai thác, tuyến đường vận tải khu 3.*

*- Giai đoạn 2: Đầu tư xây dựng 02 nhà điều hành tại 02 khu khai thác, tuyến đường vận tải khu 1, tuyến đường vận tải khu 2.*

*(Quy mô các hạng mục công trình xây dựng cụ thể sẽ theo quy hoạch chi tiết xây dựng, giấy phép xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt)”*.

2. Nội dung điều chỉnh thứ hai:

Nội dung địa điểm thực hiện dự án tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 được điều chỉnh như sau:

*“Địa điểm thực hiện dự án: Xã Thành Tân, xã Thành Công và thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, trong đó:*

*- Giai đoạn 1: Địa điểm thực hiện tại vị trí 3 thuộc địa bàn xã Thành Công, với diện tích 1,62ha được xác định theo Trích lục bản đồ số 571/TLBĐ, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 17/9/2021.*

*- Giai đoạn 2: Địa điểm thực hiện tại vị trí 1, vị trí 2 thuộc địa bàn xã Thành Tân và thị trấn Vân Du, với diện tích 7,48ha được xác định theo Trích lục bản đồ số 572/TLBĐ, 573/TLBĐ, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập ngày 17/9/2021.”*

### 3. Nội dung điều chỉnh thứ ba:

Nội dung diện tích thực hiện dự án tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 được điều chỉnh thành:

*“Diện tích đất thực hiện dự án: 9,1ha; trong đó:*

- Giai đoạn 1: Khoảng 1,62ha.*
- Giai đoạn 2: Khoảng 7,48ha”.*

### 4. Nội dung điều chỉnh thứ tư:

Nội dung tổng vốn đầu tư thực hiện dự án tại khoản 7 Điều 1 Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh được điều chỉnh thành:

*“Tổng vốn đầu tư: Khoảng 7,4 tỷ đồng. Nguồn vốn: 100% vốn tự có của Công ty, trong đó:*

- Giai đoạn 1: Khoảng 2,4 tỷ đồng.*
- Giai đoạn 2: Khoảng 5 tỷ đồng”.*

### 5. Nội dung điều chỉnh thứ năm:

Nội dung tiến độ thực hiện dự án tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 4777/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh được điều chỉnh thành:

*“- Giai đoạn 1: Hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động trong 02 tháng kể từ thời điểm Nhà nước bàn giao đất giai đoạn 1.*

*- Giai đoạn 2: Hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động trong 02 tháng kể từ thời điểm Nhà nước bàn giao đất giai đoạn 2”.*

\* Các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 và điều chỉnh tại Quyết định số 4777/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh.

## **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

### 1. Yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Sơn:

- Tập trung các nguồn lực, phối hợp với các đơn vị liên quan để hoàn thành hồ sơ, thủ tục, sớm khởi công xây dựng và đưa dự án đi vào hoạt động đúng với các nội dung theo chủ trương đầu tư được chấp thuận/điều chỉnh và các quy định có liên quan; chỉ được triển khai thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án sau khi hoàn thành các hồ sơ, thủ tục và nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện thủ tục bảo đảm thực hiện dự án.

- Hằng quý, hằng năm, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan thống kê trên địa bàn về tình hình thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư năm 2020.

- Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và mọi thiệt hại phát sinh trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thủ tục quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Sơn thực hiện hồ sơ, thủ tục về cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Trong quá trình xử lý hồ sơ, thủ tục về cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, trường hợp nếu phát hiện việc cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Sơn thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu chưa đảm bảo quy định pháp luật về đất đai hiện hành phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, làm cơ sở để xử lý các nội dung liên quan đến chủ trương đầu tư theo quy định.

3. Giao UBND huyện Thạch Thành chỉ đạo UBND xã Thành Tân, xã Thành Công và thị trấn Vân Du quản lý nguyên trạng, không cho phép thực hiện bất kỳ hoạt động nào trên khu đất khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất; thường xuyên quản lý, giám sát chặt chẽ việc thực hiện dự án trong quá trình hoạt động, đảm bảo khai thác đúng phạm vi, mốc giới khu đất đã được Nhà nước cho thuê đất theo từng giai đoạn.

4. Giao các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện Thạch Thành và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết kịp thời những công việc có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng trên theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời với Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2021 và số 4777/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành; Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Tân Sơn; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hoá và một bản lưu tại UBND tỉnh Thanh Hoá./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT,CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**